

Bản án số: 29/2023/HS-ST

Ngày: 22/3/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Văn Tư**.

2. Bà **Huỳnh Thị Chi**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Khôi** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long tham gia phiên tòa: Bà **Phan Thị Thanh M** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 88/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Chánh R**, sinh ngày 16/6/1994 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn P, xã P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chánh B và bà Trương Thị N; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1994, có 01 con sinh năm 2020; tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/9/2022 bị Toà án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm 06 tháng tù về 02 tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; ngày 25/11/2022 bị Toà án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo đang chấp hành hình phạt 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù tại trại giam C - Bộ C1, được trích xuất dẫn giải đến phiên tòa.

*** Bị hại:**

Nguyễn Thành T, sinh năm 1985 (*Vắng mặt*).

Mai Hồng N1, sinh năm 1987 (*Vắng mặt*).

Cùng cư trú: Số B, khóm C, phường I, thành phố V, tỉnh Vinh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h ngày 01/3/2022, anh Nguyễn Thành T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Air Blade màu đen biển số 64D1 – 641.39 đến đậu tại nhà chờ sân bóng đá mini Ngoại T1 tại địa chỉ số D, đường Đ, phường H, thành phố V để vào sân chơi đá bóng. Khi vào sân, anh T có mang theo một túi xách nam màu đen, trong túi xách có để một điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, tiền Việt Nam đang lưu hành 150.000 đồng và chìa khóa xe Honda Air Blade. Khi vào sân, thấy Nguyễn Chánh R đang đứng gần đó, do thiếu người chơi nên anh T có rủ R vào chơi chung thì R đồng ý. Khi vào sân anh T để túi xách cặp đường biên của sân bóng, R cũng để túi xách của mình gần đó. Khi vào tham gia đá bóng thì R tìm cách ra sân trước và lại ngồi gần giỏ xách của anh T, quan sát thấy anh T đang tập trung đá bóng, không quan sát ra bên ngoài nên R lén lút kéo dây kéo, mở túi xách của anh T lấy 01 chiếc điện thoại Iphone 7 plus, chìa khóa xe Air Blade và 150.000 đồng tiền Việt Nam đang lưu hành bỏ vào túi xách của mình.

Sau khi lấy được tài sản, R nhanh chóng đi ra vị trí nơi anh T đậu xe Air B, R dùng chìa khóa xe vừa lấy được mở khóa xe và điều khiển xe chạy về tỉnh Trà Vinh. Sau khi đá bóng khoảng 25 phút thì thay người nên anh T ra ngoài sân, đến chỗ để túi xách định lấy điện thoại ra xem thì phát hiện chiếc điện thoại Iphone 7 plus, 150.000 đồng tiền Việt Nam đang lưu hành và chìa khóa chiếc xe Air Blade đều đã mất. Sau đó anh T đi ra chỗ đậu xe để kiểm tra thì phát hiện chiếc xe Honda Air Blade màu đen, biển kiểm soát 64D1 - 641.39 anh đậu phía ngoài đã bị lấy mất. Do bận việc gia đình và nghĩ tài sản bị trộm khó có khả năng tìm được nên anh T chưa trình báo với Cơ quan điều tra. Đến tháng 7/2022, qua thông tin trên báo đài anh T biết được thông tin có đối tượng khi bị Cơ quan điều tra Công an Quận N bắt tạm giam để điều tra về hành vi “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” đã khai nhận có thực hiện các vụ trộm cắp tài sản trong các sân bóng đá trên địa bàn thành phố V, Trà Vinh và có nhận dạng giống với người tham gia đá bóng chung với anh, nên anh T đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V để trình báo.

Quá trình làm việc, R thừa nhận vào ngày 01/3/2022 tại sân bóng đá N, thấy anh T có mang theo tài sản nên Rin cố tình tiếp cận làm quen nhằm tìm cơ hội để trộm cắp tài sản. Sau khi lấy trộm tài sản, R điều khiển xe chạy về nhà trọ tại thành phố T, trên đường về tỉnh Trà Vinh, R đã ghé vào tiệm mua bán điện thoại bên đường để bán chiếc điện thoại Iphone 7plus với giá 500.000 đồng và sau đó bán xe cho người nam ở thành phố Hồ Chí Minh (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) với giá 6.500.000 đồng đã tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe Honda Air Blade màu đen biển số 64D1 – 641.39 là do chị Mai Hồng N1 – sinh: 1987, ngụ địa chỉ 208/18, khóm C, phường I, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long là vợ của anh Nguyễn Thành T đại diện ký hợp đồng mua bán xe với chị Phạm Thị Thảo M1 – sinh: 1991, ngụ địa chỉ ấp T, xã H, huyện V, đây là tài sản chung của chị N1 và anh T, chị N1 đồng ý để anh T đại diện tham gia tố tụng. Hiện nay, do các tài sản trên R đã bán không thu hồi lại được.

Theo kết luận định giá tài sản số 40/HĐĐGTSTTTHS của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự ngày 15/8/2022 xác định, giá trị còn lại của chiếc xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 64D1 – 641.39 là 25.993.500 đồng. Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu đen, do tài sản bị mất không thu hồi được và không đủ thông tin về tài sản nên hội đồng không định giá được.

Ngày 30/9/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã gửi Yêu cầu định giá số 66/YC-CQCSĐT đến Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự tỉnh Vĩnh Long để yêu cầu định giá đối với chiếc điện thoại Iphone 7plus màu đen. Ngày 14/10/2022, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự tỉnh Vĩnh Long có văn bản số 55/HĐ.ĐGTS trả lời như sau: do tài sản theo yêu cầu định giá không thu hồi được, không xác định được đặc điểm, trọng lượng của tài sản để làm cơ sở khảo sát giá trên thị trường và đối chiếu với giá trị tài sản theo lời khai trong hồ sơ nên Hội đồng không đủ cơ sở để định giá tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thành T và chị N1 thống nhất theo Kết luận định giá đối với chiếc xe Air Blade và yêu cầu Nguyễn Chánh R bồi thường thiệt hại tài sản là chiếc xe theo giá trị còn lại là 25.993.500 đồng và số tiền 150.000 đồng, R1 đối với chiếc điện thoại Iphone 7plus do không định giá được, anh T cũng không xác định được giá trị nên không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 75/CT-VKSTPVL, ngày 10/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Chánh R về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm;

- ***Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và phát biểu quan điểm các vấn đề khác liên quan đến vụ án:*** Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã đề nghị truy tố đối với bị cáo Nguyễn Chánh R về tội “*Trộm cắp tài sản*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật; phân tích đánh giá tác hại của hành vi bị cáo đã thực hiện, nhận định tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Chánh R phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 và Điều 104 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Chánh R mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù và đề nghị tổng hợp hình phạt 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 121/2022/HS-ST ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang với bản án này; buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 26.143.500 đồng; buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.308.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- ***Lời trình bày của bị cáo:*** Do cần tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại như nội dung Cáo trạng miêu tả. Tại phiên tòa, bị cáo nhận ra sai trái và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời trình bày và khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến khách quan của vụ án thể hiện qua các lời khai bị cáo, bị hại, người làm chứng tại Cơ quan điều tra, kết luận định giá tài sản, bản ảnh hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận rằng: Vào khoảng 17 giờ ngày 01/3/2022, bị cáo Nguyễn Chánh R đến sân bóng đá mini Ngoại Thành tọa lạc tại địa chỉ số D, đường Đ, phường H, thành phố V mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Sau khi quan sát phát hiện bị hại Nguyễn Thành T đậu xe mô tô hiệu Honda Air Blade màu đen biển số 64D1 – 641.39 tại nhà chờ sân bóng đá. Trong lúc T tập trung đá bóng, bị cáo R đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, chìa khóa xe Air Blade và 150.000 đồng tiền Việt Nam đang lưu hành trong túi xách của anh T để cặp sát đường biên sân bóng đá, tiếp tục đến nơi đậu xe dùng chìa khoá cắm vào ổ khoá xe mô tô hiệu Honda Air Blade màu đen biển số 64D1 – 641.39 rời khỏi động máy xe điều khiển đến thành phố T bán điện thoại di động được 500.000 đồng và bán xe Air Blade biển số 64D1 – 641.39 với giá 6.500.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố V kết luận giá trị còn lại của chiếc xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 64D1 – 641.39 là 25.993.500 đồng, riêng chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu đen, do tài sản bị mất không thu hồi được và không đủ thông tin về tài sản nên không xác định được giá trị.

Dấu hiệu hành vi vừa nêu trên của bị cáo Nguyễn Chánh R đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố đối với bị cáo và quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của vợ chồng anh Nguyễn Thành T và chị Mai Hồng N1 được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương và gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội; bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ vụ lợi, không chịu lao động, muốn hưởng thụ trên công sức lao động của người khác nên đã dấn thân vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe trường hợp tương tự và góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm có hiệu quả.

Nhưng xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà nhận tội, thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Vì vậy, khi quyết định

hình phạt xem đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra bị hại có lời trình bày xe mô tô hiệu Honda Air Blade màu đen biển số 64D1 – 641.39 là tài sản chung của vợ chồng bị hại Nguyễn Thành T và Mai Hồng N1, do chị N1 mua của người khác có hợp đồng được công chứng. Vào ngày 01/3/2022, anh T điều khiển xe đến sân bóng đá bị mất cùng điện thoại di động và 150.000 đồng. Hiện nay tài sản bị cáo bán không thu hồi được, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 26.143.500 đồng phù hợp với kết luận định giá tài sản, bị cáo không có ý kiến gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền 26.143.500 đồng.

[5]. Hiện tại bị cáo đang chấp hành hình phạt 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù từ ngày 26/5/2022 của bản án hình sự sơ thẩm số 121/2022/HS-ST ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Do đó áp dụng Điều 56, Điều 104 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 121/2022/HS-ST ngày 25/11/2022 để bị cáo chấp hành hình phạt chung.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.308.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Chánh R** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 và Điều 104 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chánh R 02 (Hai) năm tù.

Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số 121/2022/HS-ST ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Buộc bị cáo R chấp hành chung hình phạt là 07 (Bảy) năm 06 (S) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 26/5/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 584, 585 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Nguyễn Chánh R phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại tài sản cho bị hại Nguyễn Thành T và M2 Hồng Nhung số tiền 26.143.500 đồng (*Hai mươi sáu triệu, một trăm bốn mươi ba ngàn, năm trăm đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (*Đối với các trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*Đối với các khoản tiền phải trả cho*

người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Buộc bị cáo R nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 1.308.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ, để xin Tòa án tỉnh Vĩnh Long xét xử lại phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc T2